

Tên đơn vị: Trung tâm phát triển quỹ đất
Chương: 426
Mã số QHNS: 1122260

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPTQĐ ngày / /2024 của Trung tâm phát triển quỹ đất)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán đã giao	Dự toán điều chỉnh	Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
	Mã số đơn vị	1122260			
	Loại	280			
	Khoản	332			
A	Chi sự nghiệp kinh tế	0	0	0	
I	Tổng dự toán NSNN giao	0	0	0	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.026.000.000	0	1.026.000.000	
2.1	Chi thù lao dịch vụ đấu giá	675.000.000	-221.752.000	453.248.000	
2.2	Chi phí trích đo thửa đất phục vụ đấu giá	261.000.000		261.000.000	
2.3	Chi phí phục vụ công tác đấu giá	90.000.000		90.000.000	
2.4	Chi phí lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng		221.752.000	221.752.000	
2.4.1	Chi phí lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường		123.081.000	123.081.000	
2.4.2	Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng		98.671.000	98.671.000	
II	Dự toán đơn vị còn được sử dụng trong năm	0	0	0	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.026.000.000	0	1.026.000.000	
2.1	Chi thù lao dịch vụ đấu giá	675.000.000	-221.752.000	453.248.000	
2.2	Chi phí trích đo thửa đất phục vụ đấu giá	261.000.000		261.000.000	
2.3	Chi phí phục vụ công tác đấu giá	90.000.000		90.000.000	
2.4	Chi phí lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng		221.752.000	221.752.000	
2.4.1	Chi phí lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường		123.081.000	123.081.000	
2.4.2	Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng		98.671.000	98.671.000	